

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2019/DS-ST.

Ngày: 15-11-2019.

V/v: *Tranh chấp đòi lại tài sản.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Huỳnh Thị Thơm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Đoàn Hùng
2. Ông Nguyễn Viết Thanh

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Kim Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 15/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 454/2019/TLST-DS, ngày 06 tháng 9 năm 2019, về việc “Tranh chấp đòi lại tài sản”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 270/2019/QĐXXST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Võ Thị B (S), sinh năm 1959 (có mặt).

Địa chỉ: Số 53, tổ 25, khóm 3, phường 4, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

2. *Bị đơn:* Nguyễn Thị Cẩm Loan, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 228, tổ 18, ấp 1, xã M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Võ Thị B trình bày: Ngày 05/5/2013, bà Nguyễn Thị Cẩm L có nợ bà Võ Thị B số tiền hui là 44.000.000 đồng và bà L có vay 6.000.000 đồng của bà B. Tổng cộng bà L nợ bà B là 50.000.000 đồng, bà L có làm biên nhận nợ. Bà B không yêu cầu tính lãi. Bà L có hứa với bà B thời hạn trả số tiền 50.000.000 đồng cho bà B là sau 01 năm kể từ ngày viết biên nhận. Nhưng đến thời hạn trả nợ thì bà L cố tình né tránh, không trả số tiền này cho bà B. Sau đó

nhiều lần bà B đến nhà bà L, yêu cầu bà L phải trả số tiền hụi và tiền vay theo biên nhận ngày 05/5/2013 nhưng bà L vẫn không trả. Nay bà B yêu cầu bà Nguyễn Thị Cẩm L phải trả cho bà B số tiền hụi và tiền vay là 50.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bà B yêu cầu bà L trả cho bà B số tiền 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Cẩm L trình bày: Chị L thừa nhận tôi có nợ tiền hụi và tiền vay của bà B tổng cộng là 50.000.000 đồng, theo Biên nhận mà bà B cung cấp cho Tòa án nhưng số tiền này tôi đã trả cho bà B. Sau khi trả xong chị có yêu cầu bà B giao trả lại biên nhận thì bà B nói chỗ quen thân sợ gì, bà B hứa với chị là về bà sẽ hủy bỏ biên nhận, tôi tiếp tục yêu cầu thì bà B có viết biên nhận nội dung ghi nhận của tôi 50.000.000 đồng nhưng chị L không cung cấp biên nhận cũng không yêu cầu giám định chữ viết trong biên nhận. Ngoài ra chị L không có yêu cầu phản tố gì đối với B. Nay bà B khởi kiện yêu cầu trả số tiền trên chị không đồng ý.

- Các tài liệu, chứng cứ do phía nguyên đơn cung cấp: Biên nhận ngày 05/5/2013.

- Các tài liệu, chứng cứ do phía bị đơn cung cấp: Không có.

- Các tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập: Không có.

- Các tình tiết, sự kiện không cần phải chứng minh, các bên đã thống nhất hoặc thỏa thuận được: Không có.

- Các tình tiết, sự kiện trong vụ án mà các đương sự không thống nhất: toàn bộ nội dung tranh chấp trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của bà B, yêu cầu chị L trả lại cho bà 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi và căn cứ vào đơn yêu cầu thay đổi yêu cầu khởi kiện ngày 16/11/2019 của bà B về việc yêu cầu đòi lại tài sản đối với chị L đối với số tiền trên, thì quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là tranh chấp đòi lại tài sản, theo quy định tại Điều 166 Bộ luật dân sự.

[2] Bị đơn có địa chỉ tại xã M, thành phố Cao Lãnh, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Chị L đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng tại phiên tòa hôm nay chị L có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị L theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Xét yêu cầu của bà Võ Thị B, Hội đồng xét xử xét thấy:

Bà B trình bày vào ngày 05/5/2013, chị Nguyễn Thị L có nợ tiền hụi 44.000.000 đồng và tiền vay là 6.000.000 đồng. Nội dung này được phía bị đơn là chị L thống nhất và thừa nhận là đúng. Như vậy, xác định việc chị B cho chị L nợ tiền nợ 44.000.000 đồng và tiền vay là 6.000.000 đồng có thật.

Bà B thì cho rằng, thời hạn trả là sau 01 năm kể từ ngày viết biên nhận nhưng khi đến hạn thì phía chị L không trả, sau đó bà nhiều lần nhắc nhở, yêu cầu nhưng đến nay phía chị L vẫn chưa trả nên nay bà khởi kiện yêu cầu chị L trả số tiền 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi vì bà thừa nhận và thống nhất đến nay yêu cầu về tranh chấp hợp đồng vay tài sản đã hết thời hiệu khởi kiện.

Đối với chị L thì chị khai đã trả xong cho bà B nhưng do tin tưởng nên chị không nhận lại biên nhận và cho rằng bà B có viết biên nhận có nhận lại số tiền của chị nhưng chị không cung cấp chứng cứ (biên nhận mà B viết) và cũng không yêu cầu giám định.

Xét thấy, lời trình bày của chị L như trên không được bà B thừa nhận, trong khi trong suốt quá trình giải quyết vụ án, chị L cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh rằng chị đã trả xong số tiền 50.000.000 đồng, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận lời khai nại của chị L, xác định số tiền 50.000.000 đồng mà chị L vay của bà B vào ngày 05/5/2013 thì đến nay phía chị L vẫn chưa trả cho bà B, vì vậy, nay bà B yêu cầu phía chị L phải trả lại cho bà số trên là có căn cứ, nên chấp nhận.

[5] Về lãi suất vay, thì trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bà B xác định là tranh chấp đòi lại tài sản và không yêu cầu tính lãi đối với chị L, Hội đồng xét xử xét thấy việc xác định quan hệ tranh chấp và yêu cầu của bà B như trên là tự nguyện và phù hợp pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí, do yêu cầu của bà B được chấp nhận, nên chị L phải chịu 2.500.000 đồng án phí sơ thẩm.

[7] Xét phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà B, buộc chị L phải có nghĩa vụ trả lại cho bà B 50.000.000 đồng theo biên nhận ngày 05/5/2013, là có căn cứ và phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 166 Bộ luật dân sự; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án,

- Chấp nhận yêu cầu của bà Võ Thị B.

- Buộc chị Nguyễn Thị Cẩm L phải có nghĩa vụ trả lại cho bà Võ Thị B số tiền 50.000.000 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Chị Nguyễn Thị Cẩm L chịu 2.500.000 đồng (Hai triệu, năm trăm nghìn đồng).

+ Bà Võ Thị B không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, theo thông báo số 38/TB-TA ngày 06/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh (về việc miễn nộp tiền tạm ứng án phí).

- Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- Đương sự;
- Chi cục THA Tp.Cao Lãnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Thị Thơm

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Đoan Hùng – Nguyễn Viết Thanh

Huỳnh Thị Thơm